TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 655/2022/HS-PT
Ngày 13 tháng 09 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh.

Ông Trần Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 409/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo Kiều Trí H, bị xét xử về tội "Giết người" và Ngô Gia Anh T về tội "Cố ý gây thương tích". Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HS-ST ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 591/2022/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Bị cáo có kháng cáo: Ngô Gia Anh T, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Bích L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/4/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Không tố giác tội phạm". Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày 17/4/2021 (Theo Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo Số 03/2021/QĐ-CA ngày 10/5/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh B).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B (có mặt).

Bị cáo bị kháng cáo: Kiều Trí H (tên gọi khác: T), sinh năm 1997 tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Trị D và bà Trần Tuyết L1; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B (có mặt)

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đinh Đ, sinh năm 2001 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Bà Đinh Thị Thuỳ T1, sinh năm 1978 tại tỉnh B (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết, tỉnh B.

2. Anh Võ Huỳnh Mẫn, sinh năm 2004, tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn Thiện An, xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết, tỉnh B (vắng mặt).

3. Anh Võ Minh H1, sinh năm 2004 tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn Thiện An, xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết, tỉnh B (vắng mặt).

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Kiều Trí H: Luật sư Phạm Quang Đ1 – Văn phòng luật sư Đinh Dung, Đoàn Luật sư tỉnh B (có mặt)

Trong vụ án có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 00 phút ngày 25/4/2021, Nguyễn Đinh Đ, Phan Thanh T2, Nguyễn Thiều T3, Trần Văn N, Huỳnh Minh H2, Đặng Văn H3 đến quán Bar "Dragon Beach" thuộc khu phố 1, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết chơi thì xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với nhóm của Phạm Hồng H4, Nguyễn Minh T4, Trần Văn L3, Phạm Văn D, Trần Hữu C1, Chế Văn Đ2, Nguyễn Văn H4 và Nguyễn Trần Minh T5.

Thấy 2 nhóm đánh nhau, Nguyễn Ngọc T6, Nguyễn Duy B, Huỳnh Văn M đứng xem thì T6 bị một thanh niên (không rõ lai lịch) đánh nên T6 đã gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc M1 và Phạm Ngọc H4 là bạn của Thiết để nhờ ra quán Bar "Dragon Beach" đưa T6 về. Khi T6 gọi điện thoại thì M1 đang nhậu với Ngô Gia Anh T, Nguyễn Quốc H5, Kiều Trí H tại nhà của Nguyễn Quốc H6. Minh mở loa ngoài thì nghe T6 nói: "Anh bị đánh ngoài Bar tây ra dẫn anh về". M trả lời: "Để em ra liền". M tắt máy thì H nói: "Thôi bây giờ đi chung luôn hết đi, đi một tý rồi về". T, H5 không nói gì. Sau đó, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade (AB) chở H5, H gọi xe taxi 4 chỗ đến chở H và T.

Trước khi đi, H lấy 01 con dao tự tạo dài 56,5cm (cán dao làm bằng 2 mảnh gỗ ốp vào có chiều dài là 16,5cm được gắn chặt bởi 3 đinh vít màu trắng, cuối cán dao có một lỗ tròn đường kính 0,7cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn, lưỡi dao có lõm hình cong gần cán dao, trên lưỡi dao gần phần sóng dao có lỗ hình tròn xen kẻ hình bầu dục (gồm 4 lỗ hình tròn và 3 lỗ hình bầu dục) đường kính lỗ hình tròn là 1cm, lỗ hình bầu dục kích thước dài 2,5cm rộng 1 cm, sóng dao có một đoạn răng cưa dài 13,5cm. T lấy 01 con dao tự tạo dài 53,5cm (cán tròn đường kính 2cm bằng kim loại màu trắng dài 15,5cm, lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét dài 38cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5cm, một mặt cắt, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5cm. Cán dao nối với lưỡi dao có 01 chốt kim loại màu vàng đường kính 5,5cm). H5 lấy 01 con dao tự tạo dài 60cm (cán dao dài 16cm được ốp bằng 02 mảnh gỗ có chiều dài là 11,5cm, trên cán dao có 2 đinh vít và 01 chốt bấm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 3cm, một mặt cắt sắc bén, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có chữ AK-47 CCCP. Cán dao nối với lưỡi dao có đai kim loại màu trắng dài 8,5cm trên đại có lỗ tròn đường kính 1,3cm, có vỏ bọc bằng da màu vàng) tại nhà của Nguyễn Quốc H6.

Khi M, H5, H và T vừa đến quán Bar "Dragon Beach" thì gặp T6, B, Huỳnh Văn M, H4 và thấy không có đánh nhau nên tất cả chạy xe máy về lại thành phố Phan Thiết. M chở H4 bằng xe máy AB màu đen xám chạy trước, kế đến là H5 chở T6 bằng xe máy Exciter màu đỏ đen, tiếp theo là B chở T bằng xe máy AB màu trắng xám và sau cùng là Huỳnh Văn M chở H bằng xe máy AB màu đen bạc chạy theo đường Nguyễn Đình Chiểu, rẽ phải vào đường Nguyễn Tấn Định để đi ra đường 706B hướng về thành phố Phan Thiết.

Khi cả nhóm chạy đến giữa đoạn dốc của đường Nguyễn Tấn Định thì gặp nhóm của Nguyễn Đinh Đ đang đứng giữa đường thì Minh chở H5 chạy qua khỏi nhóm của Đ rồi dừng lại cách nhóm của anh Đ khoảng 10-15m. H4 chở Thiết dừng xe lại bên trái đường trước nhóm của anh Đ khoảng 3-4m. Bảo chở T dừng xe lại bên trái đường phía sau xe của H4 chở T6. Thấy nhóm của T6 đến thì nhóm của anh Đ bỏ chạy tán loạn nên T6 xuống xe đi bộ qua bên phải đường (hướng Nguyễn Đình Chiểu đi ra đường 706B) gặp Trần Văn S và đứng nói chuyện với S.

Lúc này, H5 xuống xe đi bộ về hướng đường Nguyễn Đình Chiểu và đứng ở phần đường bên phải hướng đường 706B đi về Nguyễn Đình Chiểu thì thấy Võ Huỳnh M1 điều khiển xe mô tô biển số 86C1-955.46 chở Võ Minh H6 ngồi phía sau, trong người H7 cất giấu 01 con dao tự tạo được bọc vào vỏ dao dài 55cm. M1 chở H7 chạy trên đường Nguyễn Tấn Định hướng từ 706B đi về đường Nguyễn Đình Chiểu đến trước mặt H4 thì H4 dùng tay phải rút con dao tự tạo đang bọc trong người ra, vung dao lên nhưng chưa chém xuống thì Mẫn điều khiển xe lách về bên trái theo hướng xe đang chạy để tránh.

Cùng lúc này, T nhảy xuống xe của Bảo đang chạy, đứng hơi chếch về bên phải và rút con dao trong tay áo ra cầm trên tay phải. Khi xe của M1 chạy đến trước mặt thì T bước chân trái lên và vung dao lên chém 01 nhát hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, trúng vào mặt sau trên cánh tay phải của M1, kéo dài xuống đến thắt lưng phải của M1 và trúng vào mặt trước đùi phải của H7 ngồi

phía sau xe M1. Bị chém, M1 tiếp tục điều khiển xe chở H7 chạy rồi rẽ trái hướng về Mũi Né thì bị té ngã xuống đường, làm con dao đang cất giấu trong người H7 rớt xuống đường. H7 thấy M1 bị thương nên điều khiển xe chở M1 đến Trạm y tế phường Hàm Tiến cấp cứu.

M chở H chạy sau cùng đến. Thấy đông người nên M cho xe chạy chậm lại thì H nhảy xuống xe. Lúc này, H bị thanh niên (không rõ lai lịch) trong nhóm của anh Đ từ phía sau dùng tay đánh vào đầu nên đã rút cây dao trong người chém về phía người đó nhưng không trúng. Sau đó, H nhìn về hướng trên dốc thì thấy anh Đ đang từ chạy tư trên dốc về phía H, trong tư thế bị chúi gập khom người và vượt qua phía bên trái của H nên H cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng cổ bên phải và vùng lưng trái làm anh Đ té úp mặt xuống đường và tử vong.

Chém xong, H cầm dao chạy bộ lên dốc được một đoạn và lên xe của M chạy đến đoạn ngã 4 rẽ trái thì gặp nhóm của T6. T đưa cây dao cho H và H cất dấu 02 con dao vào bên trong áo khoác. Sau đó, cả nhóm chạy xe về lại nhà của H5. Tại đây, H5 và H4 để con dao vào 01 cái giỏ đựng dụng cụ sửa xe, rửa xe trong nhà của H5. Đến sáng ngày 25/4/2021, nghe tin anh Đ đã chết nên H đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/2001/TCT ngày 15/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Võ Huỳnh M1, như sau: Vết thương phần mềm mặt sau trên cánh tay phải đã được điều trị hiện để lại sẹo, kích thước: 8,5 X 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%. Vết thương vùng sườn phải kéo dài ra sau thắt lưng phải; đứt xương sườn từ số VIII, IX, X, XI ngực phải, thấu ngực- bụng; thủng cơ hoành phải, tràn khí màng phổi phải, thủng gan hạ phân thùy VII đã được phẫu thuật bụng, khâu gan, khâu cơ hoành, dẫn lưu màng phổi phải, hiện để lại sẹo vết thương, kích thước: 12,5 X 0,6 cm; sẹo vết mổ ở đường trắng giữa trên rốn, kích thước: 10 x 0,5 cm; sẹo dẫn lưu kích thước: 2 x 0,7 cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 57%. Các vết thương do vật sắc gây ra. Vết thương cánh tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, vết thương vùng sườn phải có chiều hướng tác động từ phải sang trái. Hiện tại chưa phát hiện cố tật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 247/2021/Tg, ngày 15/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Võ Minh H7, như sau: Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trước đùi phải đã được điều trị hiện để lại sẹo lành, kích thước: 5,5 X 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3%. Vết thương do vật sắc gây ra. Vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương. Hiện tại chưa xác định cố tật.

Tại văn bản số 223/CV-PY ngày 16/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, có nội dung: Hung khí của Ngô Gia Anh T giao nộp chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải sang trái có thể gây ra vết thương cho Võ Huỳnh M1 và Võ Minh

H7. Các vết thương trên cơ thể của Võ Huỳnh M1 và Võ Minh H7 do cùng 1 loại hung khí gây ra (vật sắc).

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 25/4/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 102/2021/TT ngày 07/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Nguyễn Đinh Đ, như sau:

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Đình Đ: Vết xây xát da góc cằm phải, kích thước (0,7 x 0,5) cm; Vết xước da nông mặt bên cổ trái, kích thước (4 x 0,3) cm; Vùng gáy cổ phải có vết thương rách toác cân cơ cổ phải kích thước (16 x 3) cm, sâu 4cm, bờ mép vết thương gọn, chiều hướng vết thương từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái; Vùng lưng trái, mặt sau xương bả vai phải có vết thương đứt da nông kích thước (5 X 0,3) cm, mép vết thương gọn, chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống.

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương rách toác cân cơ vùng gáy cổ phải: Vết thương làm đứt ngang thân đốt sống C5, tổn thương tủy sống đoạn C5-C6, đứt ngang động mạch nền đốt sống phải, vết thương do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái với lực tác động rất mạnh. Vết thương đứt da nông vùng lưng trái, vết thương do vật sắc gây ra, chiều hướng vết thương từ sau ra trước, từ trên xuống dưới với lực tác động trung bình. Vết xước da nông vùng cổ trái do vật có cạnh gây ra với lực tác động nhẹ. Vết xây xát da góc cằm phải do vật tày gây ra.

Nguyên nhân chết vết thương vùng gáy cổ phải làm đứt ngang thân đốt sống c5, tổn thương tủy sống đoạn C5- C6, đứt ngang động mạch nền đốt sống phải làm mất máu gây suy tuần hoàn cấp, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Tại văn bản số 224/CV-PY ngày 16/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh B có nội dung: Kiều Trí H dùng hung khí giao nộp chém nạn nhân Nguyễn Đình Đ 01 nhát vào có thể gây ra vết thương cách toác cân cơ vùng gáy cổ phải và vết thương đứt da nông vùng lưng trái. Với loại hung khí của Kiều Trí H mang theo gây án có thể gây ra vết thương rách toác cân cơ vùng gáy cổ phải và vết thương đất da nông vùng lưng trái. Khi nạn nhân ngã ở mặt đường nhựa thì có thể tạo ra vết xước da nông vùng cổ trái và vết xây xát da góc cằm phải

Tại Bản kết luận giám định số 2561, 2562/C09B ngày 28/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an, kết luận: Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường phân tích được 01 kiểu gen nam, trùng với kiểu gen của tử thi Nguyễn Đinh Đ. Trên cây dao tự tạo (phần mũi dao) do Kiều Trí H giao nộp phân tích được kiểu gen (ADN) lẫn, trong đó có kiểu gen của tử thi Nguyễn Đinh Đ và kiểu gen của Võ Huỳnh M1. Trên cây dao tự tạo (toàn bộ phần lưỡi dao) do Ngô Gia Anh T giao nộp và cây dao tự tạo (toàn bộ phần lưỡi dao) do Nguyễn Quốc H5 giao nộp phân tích được 01 kiểu gen nam không đầy đủ, không truy nguyên được cá thể từ kết quả phân tích này.

Tại văn bản số 696/CV-C09B ngày 22/9/2021 Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, có nội dung: Trên cây dao tự tạo do Ngô Gia Anh T giao nộp và cây dao tự tạo do Nguyễn Quốc H5 giao nộp phân tích được 01 kiểu

gen nam không đầy đủ, không đủ cơ sở để truy nguyên được cả thể từ kết quả phân tích này; Khi con dao của T giao nộp nhập vào con dao của H giao nộp (theo tư thế cán theo cán, lưỡi theo lưỡi) thì khả năng lây nhiễm nguồn ADN từ con dao này sang con dao kìa là hoàn toàn có thể xảy ra. Do đó, kiểu gen nam không đầy đủ mà phân tích được từ toàn bộ phần lưỡi dao trên cây dao tự tạo của T giao nộp có khả năng định lây sang phần mũi dao trên cây dao tự tạo mà H giao nộp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, quyết định:

Căn cứ vào Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Kiều Trí H phạm tội "Giết người" và xử phạt: Bị cáo Kiều Trí H 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 25/4/2021

Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Khoản 5 Điều 65, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Ngô Gia Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt: Bị cáo Ngô Gia Anh T 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/9/2021

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/05/2022, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đinh Đ, bà Đinh Thị Thùy Tr là mẹ bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Kiều Trí H.

Ngày 20/5/2022, bị cáo Ngô Gia Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo T xin rút kháng cáo và xác định việc rút kháng cáo là tự nguyện. Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đinh Đ là bà Đinh Thị Thùy Tr không có mặt tại phiên tòa nhưng quá trình tố tụng, bà Tr không có đơn xin rút hoặc thay đổi, bổ sung kháng cáo. Đơn kháng cáo của bà Tr có nội dung: Giữa anh Đ và bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn nhưng bị cáo đã dùng dao chém anh Đ gây tử vong nhưng bị cáo chỉ bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 20 năm tù là quá nhẹ, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo H.

Bị cáo H trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" là đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, bị cáo thấy hình phạt 20 năm tù là đúng nên không kháng cáo. Giữa bị cáo và anh Đ trước đó không có mâu thuẫn. Việc bị cáo đến quán Bar "Dragon Beach" là nghe T6 điện thoại, khi đi có mang theo dao là để phòng thân. Khi thấy anh Đ lao về phía mình thì bị cáo đã chém 01 nhát vào vùng cổ, sau đó bị cáo cùng T và một số người khác đi về nhà H4. Bị cáo không nhìn thấy anh Đ mang theo hung khí do khi đó trời tối. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:

Bị cáo T rút toàn bộ kháng cáo tại phiên tòa, việc rút kháng cáo là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo H không có kháng cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H 20 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo nhưng không có căn cứ chứng minh.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 289 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo T; Không chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị Thùy Tr, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội "Giết người" và xử phạt 20 năm tù là đúng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó đã tự thú sau khi phạm tội, tích cực tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 50 triệu đồng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bà Tr, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đình Đ và bị cáo Ngô Gia Anh T kháng cáo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 289 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo T.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có căn cứ xác định: Vào khoảng 0 giờ 15 phút ngày 25/4/2021, tại đoạn đường Nguyễn Tấn Định thuộc khu phố 1 phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh B. Khi thấy anh Đ đang chạy từ trên dốc về phía H trong tư thế bị chúi gập khom người thì H đã dùng con dao tự tạo có chiều dài cả cán và lưỡi 56,5cm, mũi dao nhọn chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng cổ bên phải và vùng lưng trái của anh Đ dẫn đến tử vong tại chỗ.

[4] Giữa anh Đ và H không có mâu thuẫn, trước đó H cũng không liên quan đến việc T6 điện thoại nhờ M đến quán Bar "Dragon Beach" để đưa T6 về. Tuy nhiên, với bản tính hung hăng, coi thường pháp luật, H đã chủ động mang theo dao tự tạo đi cùng M đến quán Bar "Dragon Beach" nêu trên. Trên đường quay về thành phố Phan Thiết, anh Đ hoàn toàn không đe dọa hoặc có hành vi khác tấn công nhưng đã bị H dùng dao chém dẫn đến tử vong. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm

xét xử bị cáo H về tội "Giết người" quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng:

[5.1] Quá trình điều tra và sự thừa nhận của bị cáo H tại phiên tòa, có căn cứ xác định: H đã dùng dao chém anh Đ trong tư thế hoàn toàn không có khả năng tự vệ. Sau khi phạm tội, H bỏ mặc nạn nhân.

[5.2] Mặc dù, sau khi phạm tội bị cáo H đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của H là đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù là chưa nghiêm, không tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, ảnh hưởng đến công tác giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung, đặc biệt khi việc sử dụng hung khí để giải quyết các mâu thuẫn có chiều hướng gia tăng.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H. Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 289 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Gia Anh T. Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận phần đối với bị cáo Ngô Gia Anh T có hiệu lực pháp luật.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục giam bị cáo Ngô Gia Anh T để bảo đảm thi hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

5. Chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị Thùy Tr là người hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Đinh Đ.

6. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B về hình phạt đối với bị cáo Kiều Trí H.

7. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Trí H phạm tội "Giết người".

7.1 Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

7.2 Xử phạt: Bị cáo Kiều Trí H tù chung thân. Bị cáo bị tạm giữ 25/4/2021 và bị tạm giam từ ngày 28/4/2021.

7.3 Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục giam bị cáo Kiều Trí H để bảo đảm thi hành án.

8. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Kiều Trí H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

9. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

10. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
"để tống đạt cho bị cáo" (2);
- Lưu: VP (3), Hồ sơ (2), (án BĐA).

TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phan Đức Phương